

Phụ lục I.1

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN BÌNH KHIÊM NĂM HỌC 2021-2022**

MÔN: TOÁN

(Kèm theo Quyết định số: 1417 /QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã ĐKDT	SBD	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	K0289	452	Lê Văn Trung Hiếu	Nam	14/11/2006	50,50
2.	K0542	466	Trịnh Quốc Khánh	Nam	12/06/2006	50,00
3.	K0276	461	Phạm Viết Nhật Huy	Nam	13/10/2006	49,50
4.	K0408	457	Phan Minh Hoàng	Nam	08/02/2006	48,75
5.	K0293	460	Nguyễn Nho Bảo Huy	Nam	28/06/2006	48,75
6.	K0443	485	Nguyễn Quang Phúc	Nam	25/01/2006	48,00
7.	K0195	475	Trần Hà My	Nữ	08/01/2006	47,25
8.	K0537	463	Huỳnh Nguyễn Anh Kiệt	Nam	10/11/2006	46,50
9.	K0491	473	Huỳnh Lê Thảo Ly	Nữ	28/08/2006	45,75
10.	K0501	495	Cao Tiến Thiên	Nam	14/02/2006	45,25
11.	K0069	479	Lê Quỳnh Như	Nữ	26/07/2006	45,00
12.	K0566	497	Hà Phước Trân	Nam	09/03/2006	44,75
13.	K0244	3	Phạm Anh Kiệt	Nam	27/03/2006	44,50
14.	K0098	467	Vũ Trọng Quốc Khánh	Nam	02/09/2006	44,50
15.	K0564	454	Trần Minh Hiếu	Nam	25/01/2006	44,25
16.	K0345	4	Trần Đan Lê	Nữ	08/10/2006	43,50
17.	K0047	447	Lương Lê Thanh Hà	Nữ	09/01/2006	43,25
18.	K0236	476	Nguyễn Thị Hoàng Ngọc	Nữ	29/10/2006	43,25
19.	K0005	455	Trần Ngô Thảo Hiếu	Nữ	14/06/2006	42,50
20.	K0562	496	Cao Ngọc Phương Trang	Nữ	30/01/2006	42,25
21.	K0188	6	Nguyễn Văn Tình	Nam	25/08/2006	42,00
22.	K0234	478	Nguyễn Hoài Nhân	Nam	01/06/2006	42,00
23.	K0567	449	Nguyễn Đặng Mỹ Hạnh	Nữ	07/01/2006	41,25
24.	K0375	484	Nguyễn Ngọc Phúc	Nam	05/10/2006	41,25
25.	K0339	487	Nguyễn Minh Phương	Nam	09/09/2006	41,00
26.	K0374	480	Mai Tấn Phát	Nam	15/09/2006	40,75
27.	K0468	505	Trần Lê Đức Việt	Nam	19/03/2006	40,75
28.	K0423	441	Nguyễn Ngọc Ân	Nam	15/10/2006	40,25
29.	K0007	443	Hứa Thị Kim Chi	Nữ	20/09/2006	40,00
30.	K0536	482	Lê Bảo Phúc	Nam	14/02/2006	39,75
31.	K0425	491	Trần Thị Thủy Tiên	Nữ	25/08/2006	39,50
32.	K0597	502	Huỳnh Thiện Trung	Nam	13/01/2006	39,00
33.	K0580	501	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	14/11/2006	38,75
34.	K0085	453	Nguyễn Thị Minh Hiếu	Nữ	03/05/2006	38,50
35.	K0021	477	Bùi Trần Trọng Nguyên	Nam	16/01/2006	38,50

Danh sách này có 35 thí sinh trúng tuyển./.

Phụ lục I.2

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN BÌNH KHIÊM NĂM HỌC 2021-2022**

MÔN: VẬT LÝ

(Kèm theo Quyết định số: 1417 /QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	K0119	605	Từ Văn Khôi	Nam	23/03/2006	55,89
2.	K0240	261	Nguyễn Lê Hoàng Nam	Nam	19/08/2006	54,25
3.	K0278	232	Lý Vĩ Bảo	Nam	18/09/2006	53,50
4.	K0325	626	Nguyễn Phan Bảo Trân	Nữ	21/03/2006	51,75
5.	K0086	614	Võ Hoài Phương	Nữ	23/09/2006	50,50
6.	K0569	237	Nguyễn Đại Hiếu	Nam	06/07/2006	50,25
7.	K0080	615	Nguyễn Xuân Quang	Nam	15/07/2006	50,25
8.	K0552	618	Lê Hoàng Sơn	Nữ	10/10/2006	46,75
9.	K0472	248	Nguyễn Long Khánh	Nam	09/07/2006	44,64
10.	K0304	236	Ngô Thanh Xuân Giao	Nữ	18/11/2006	44,50
11.	K0568	273	Võ Thị Như Quỳnh	Nữ	11/11/2006	43,75
12.	K0101	268	Nguyễn Ngọc Quân	Nam	12/07/2006	42,64
13.	K0009	612	Nguyễn Công Phúc	Nam	04/12/2006	40,25
14.	K0308	278	Nguyễn Lê Minh Thi	Nữ	17/12/2006	39,64
15.	K0629	243	Phạm Nhất Hưng	Nam	06/06/2006	39,14
16.	K0335	613	Nguyễn Đa Phúc	Nam	02/02/2006	39,14
17.	K0266	599	Nguyễn Dương Ánh Hiền	Nữ	26/02/2006	39,00
18.	K0042	609	Nguyễn Thành Luân	Nam	17/12/2006	39,00
19.	K0574	276	Huỳnh Quang Tuấn	Nam	01/03/2006	38,75
20.	K0477	280	Đỗ Nguyễn Thu Thủy	Nữ	18/02/2006	38,25
21.	K0217	625	Nguyễn Lê Hải Thủy	Nữ	23/01/2006	38,25
22.	K0134	594	Nguyễn Đức An	Nam	05/09/2006	37,75
23.	K0655	274	Hồ Ngọc Sỹ	Nam	14/08/2006	37,14
24.	K0133	239	Lê Văn Hoan	Nam	01/01/2006	37,00
25.	K0670	244	Nguyễn Trung Kiên	Nam	24/02/2006	36,89
26.	K0689	617	Nguyễn Văn Sang	Nam	30/11/2006	36,50
27.	K0303	598	Bùi Hoài Gia Hân	Nữ	27/04/2006	36,00
28.	K0410	628	Đặng Công Vinh	Nam	05/04/2006	35,75
29.	K0356	250	Lê Anh Khoa	Nam	17/08/2006	35,50
30.	K0471	258	Võ Quang Minh	Nam	23/08/2006	33,64
31.	K0555	279	Hồ Nhật Minh Thuận	Nam	22/04/2006	32,89
32.	K0688	275	Phạm Ngọc Bảo Tâm	Nữ	11/01/2006	32,25
33.	K0389	234	Nguyễn Văn Danh	Nam	07/01/2006	31,39
34.	K0668	624	Lê Văn Thuận	Nam	29/04/2006	31,39
35.	K0593	264	Lê Văn Nghĩa	Nam	05/01/2006	31,25

Danh sách này có 35 thí sinh trúng tuyển./. 

Phụ lục I.3

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN BÌNH KHIÊM NĂM HỌC 2021-2022
MÔN: HÓA HỌC**

*(Kèm theo Quyết định số: 1417/QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)*

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	K0103	555	Lê Khắc Thịnh	Nam	15/01/2006	52,60
2.	K0189	540	Nguyễn Vũ Đức Hạnh	Nữ	17/03/2006	50,55
3.	K0238	150	Lê Thị Ngọc Trâm	Nữ	15/01/2006	49,60
4.	K0121	127	Nguyễn Quang Nhân	Nam	07/04/2006	49,10
5.	K0449	135	Nguyễn Phúc Bảo Quỳnh	Nữ	25/08/2006	48,20
6.	K0265	547	Nguyễn Thị Thục Nghi	Nữ	07/06/2006	47,55
7.	K0068	133	Phan Lan Phương	Nữ	03/01/2006	47,50
8.	K0017	107	Nguyễn Trương Minh Hoàng	Nam	05/07/2006	47,10
9.	K0592	140	Nguyễn Anh Thái	Nam	01/01/2006	47,05
10.	K0125	552	Nguyễn Châu Anh Tuấn	Nam	21/08/2006	46,25
11.	K0371	105	Huỳnh Ngọc Hoàng	Nam	25/04/2006	45,85
12.	K0049	541	Nguyễn Thu Hoài	Nữ	15/04/2006	45,70
13.	K0223	110	Hồ Trần Ngọc Kha	Nữ	04/09/2006	45,65
14.	K0631	157	Phan Văn Việt	Nam	04/11/2006	45,15
15.	K0046	539	Đoàn Vũ Hạ Giang	Nữ	11/04/2006	45,00
16.	K0105	122	Nguyễn Bình Nam	Nam	24/05/2006	44,85
17.	K0237	137	Trần Đức Tin	Nam	19/03/2006	44,00
18.	K0286	106	Huỳnh Như Hoàng	Nam	01/01/2006	43,95
19.	K0160	152	Hoàng Minh Triết	Nam	20/05/2006	43,80
20.	K0010	95	Nguyễn Phạm Tuấn Đạt	Nam	22/07/2006	43,65
21.	K0050	154	Nguyễn Phan Bảo Vân	Nữ	31/03/2006	43,65
22.	K0123	536	Tổng Quốc An	Nam	01/09/2006	43,60
23.	K0594	129	Huỳnh Ngọc Nhật	Nam	01/03/2006	43,30
24.	K0638	148	Phạm Đông Trà	Nam	15/10/2006	43,20
25.	K0090	87	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nữ	03/02/2006	43,10
26.	K0455	114	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	06/01/2006	41,85
27.	K0608	102	Lê Quỳnh Hân	Nữ	02/01/2006	41,50
28.	K0136	118	Nguyễn Tấn Mạnh	Nam	01/06/2006	41,10
29.	K0075	549	Huỳnh Trần Bảo Ngọc	Nữ	18/04/2006	41,10
30.	K0577	99	Nguyễn Thanh Hào	Nam	01/08/2006	40,75
31.	K0403	117	Trần Xuân Lộc	Nữ	09/04/2006	40,25
32.	K0001	89	Nguyễn Văn Bình	Nam	16/09/2006	39,20
33.	K0654	101	Võ Thị Thu Hằng	Nữ	20/03/2006	37,60
34.	K0137	103	Huỳnh Lê Kim Hiếu	Nam	09/05/2006	37,40
35.	K0354	128	Nguyễn Tấn Nhân	Nam	14/10/2006	37,20

Danh sách này có 35 thí sinh trúng tuyển./.

Phụ lục I.4**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN BÌNH KHIÊM NĂM HỌC 2021-2022****MÔN: SINH HỌC**

(Kèm theo Quyết định số: 1417 /QĐ-SGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	K0686	360	Phạm Thị Anh Thư	Nữ	06/12/2006	53,64
2.	K0321	336	Nguyễn Thị Lương Nguyên	Nữ	13/01/2006	52,00
3.	K0052	639	Lê Thảo Ngân	Nữ	15/02/2006	51,14
4.	K0671	347	Trần Thị Quế	Nữ	05/10/2006	50,00
5.	K0591	568	Phan Gia Huy	Nam	29/10/2006	49,25
6.	K0213	361	Đặng Hoài Thương	Nữ	09/01/2006	47,89
7.	K0114	334	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	23/07/2006	47,75
8.	K0201	364	Hồ Hoàng Trang	Nữ	27/04/2006	47,75
9.	K0299	324	Đỗ Nguyên Khoa	Nam	19/06/2006	47,14
10.	K0553	637	Nguyễn Văn Huy	Nam	11/09/2006	47,14
11.	K0003	634	Dương Quốc Cường	Nam	18/10/2006	46,89
12.	K0012	638	Nguyễn Vân Ngọc Linh	Nữ	23/03/2006	46,64
13.	K0152	654	Võ Thị Anh Thư	Nữ	01/01/2006	45,64
14.	K0031	318	Nguyễn Thanh Hậu	Nam	18/06/2006	45,25
15.	K0645	362	Trương Thị Mai Thy	Nữ	04/03/2006	45,00
16.	K0360	317	Võ Phan Hương Giang	Nữ	01/11/2006	44,75
17.	K0006	633	Võ Thị Như Bình	Nữ	13/10/2006	44,75
18.	K0588	355	Phạm Thị Thùy	Nữ	18/04/2006	44,64
19.	K0079	316	Trần Ngọc Hương Giang	Nữ	13/09/2006	44,25
20.	K0549	315	Nguyễn Hương Giang	Nữ	10/03/2006	43,39
21.	K0113	313	Nguyễn Trần Hiền Dịu	Nữ	29/06/2006	43,14
22.	K0214	326	Trần Thị Lợi	Nữ	05/04/2006	43,14
23.	K0453	358	Nguyễn Ngọc Anh Thư	Nữ	09/11/2006	42,14
24.	K0559	340	Phan Thị Kiều Oanh	Nữ	14/01/2006	41,64
25.	K0362	339	Nguyễn Lê Quỳnh Như	Nữ	02/12/2006	39,89
26.	K0587	649	Trần Minh Quân	Nam	14/07/2006	39,64
27.	K0011	644	Nguyễn Thị Thảo Nhi	Nữ	07/06/2006	39,39
28.	K0573	356	Đoàn Thị Kim Thủy	Nữ	11/04/2006	39,14
29.	K0338	646	Trần Kim Thục Oanh	Nữ	03/12/2006	39,00
30.	K0248	331	Huỳnh Thị Hà Na	Nữ	11/06/2006	38,64
31.	K0271	357	Nguyễn Hà Khánh Thuyên	Nữ	23/05/2006	38,39
32.	K0528	368	Nguyễn Hồ Thảo Uyên	Nữ	30/03/2006	38,39
33.	K0305	366	Phạm Trần Bảo Trân	Nữ	17/04/2006	37,75
34.	K0316	653	Bùi Thị Phương Thùy	Nữ	10/10/2006	37,75
35.	K0287	330	Hồ Nguyễn Ty Na	Nữ	28/05/2006	37,64

Danh sách này có 35 thí sinh trúng tuyển./.

Phụ lục I.5**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN BÌNH KHIÊM NĂM HỌC 2021-2022****MÔN: TIN HỌC**

(Kèm theo Quyết định số: 1417/QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	K0448	196	Đào Thị Mai Chi	Nữ	29/08/2006	49,00
2.	K0102	220	Trịnh Võ Minh Tuấn	Nam	02/05/2006	47,50
3.	K0469	488	Nguyễn Hoàng Quân	Nam	29/01/2006	46,25
4.	K0268	569	Nguyễn Trần Nhật Huyền	Nữ	29/11/2006	46,00
5.	K0107	219	Diệp Minh Khánh Tuấn	Nam	08/03/2006	45,50
6.	K0228	573	Hoàng Bình Minh	Nữ	03/07/2006	45,50
7.	K0659	444	Nguyễn Thùy Duyên	Nữ	14/02/2006	45,25
8.	K0377	451	Nguyễn Đăng Hậu	Nam	17/06/2006	45,25
9.	K0373	585	Lê Minh Thành	Nam	30/03/2006	44,75
10.	K0463	564	Nguyễn Anh Hoa	Nữ	02/04/2006	44,50
11.	K0193	592	Hồ Nhật Trường	Nam	05/09/2006	44,50
12.	K0406	483	Nguyễn Hồng Phúc	Nam	03/03/2006	43,75
13.	K0405	580	Trần Nguyễn Hữu Phước	Nam	23/05/2006	43,75
14.	K0167	445	Nguyễn Trùng Dương	Nam	28/07/2006	43,25
15.	K0306	486	Nguyễn Tiểu Phụng	Nữ	01/01/2006	43,25
16.	K0245	671	Nguyễn Tiến Hưng	Nam	10/02/2006	43,00
17.	K0348	199	Huỳnh Hà Giang	Nữ	05/08/2006	42,75
18.	K0451	571	Trần Lê Gia Khiêm	Nam	23/03/2006	42,75
19.	K0022	458	Trần Phước Hoàng	Nam	03/02/2006	42,50
20.	K0072	570	Trần Công Khải	Nam	23/09/2006	42,50
21.	K0220	197	Phan Tiến Dũng	Nam	06/03/2006	41,75
22.	K0030	492	Võ Lân Tuấn	Nam	09/08/2006	41,75
23.	K0460	608	Lê Văn Lộc	Nam	01/08/2006	41,25
24.	K0413	465	Trần Bảo Khang	Nam	09/01/2006	41,00
25.	K0025	468	Đào Nguyễn Đăng Khoa	Nam	28/03/2006	41,00
26.	K0064	567	Nguyễn Thanh Huy	Nam	19/11/2006	41,00
27.	K0023	563	Hồ Minh Hiễn	Nam	15/10/2006	40,75
28.	K0676	588	Đỗ Doãn Ngọc Trâm	Nữ	01/05/2006	40,75
29.	K0168	565	Hồ Ngọc Huy	Nam	27/08/2006	40,25
30.	K0129	194	Nguyễn Chiêu Ân	Nam	02/01/2006	39,75
31.	K0411	472	Phạm Quan Lộc	Nam	21/02/2006	39,50
32.	K0291	464	Võ Tường Tuấn Kiệt	Nam	19/01/2006	39,25
33.	K0679	490	Huỳnh Thị Nha Sinh	Nữ	01/01/2006	39,00
34.	K0702	446	Ninh Quang Đạt	Nam	10/12/2006	38,75
35.	K0063	623	Văn Phú Thịnh	Nam	25/03/2006	38,25

Danh sách này có 35 thí sinh trúng tuyển./.

Phụ lục I.6

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN BÌNH KHIÊM NĂM HỌC 2021-2022
MÔN: NGỮ VĂN**

(Kèm theo Quyết định số: **1417** /QĐ-SGDĐT ngày **25** tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	K0083	47	Trịnh Thị Tâm Phúc	Nữ	22/03/2006	49,25
2.	K0641	508	Trần Hồ Hoàng Anh	Nữ	10/02/2006	48,50
3.	K0511	50	Trần Thảo Quyên	Nữ	14/09/2006	47,50
4.	K0243	76	Đỗ Thiệu Trân	Nữ	04/04/2006	46,50
5.	K0322	85	Phan Thị Như Ý	Nữ	04/05/2006	46,50
6.	K0551	522	Trần Thị Yến Nhi	Nữ	02/01/2006	46,00
7.	K0041	69	Phạm Dương Anh Thư	Nữ	27/04/2006	44,75
8.	K0206	701	Lê Trần Thùy Trang	Nữ	15/10/2006	44,50
9.	K0207	65	Lữ Quý Minh Thư	Nữ	28/05/2006	43,75
10.	K0227	77	Hồ Thị Phương Uyên	Nữ	24/12/2006	43,25
11.	K0324	72	Lê Thị Huyền Trang	Nữ	13/12/2006	43,00
12.	K0475	15	Lê Nguyễn Minh Châu	Nữ	03/04/2006	42,75
13.	K0378	18	Lê Thị Kim Chi	Nữ	16/10/2006	42,50
14.	K0044	531	Lê Thị Xuân Trúc	Nữ	09/01/2006	42,50
15.	K0092	705	Trần Nguyễn Minh Trâm	Nữ	14/08/2006	42,50
16.	K0533	515	Phan Thị Xuân Lộc	Nữ	05/03/2006	42,00
17.	K0357	24	Phạm Nguyễn Nhật Hạ	Nữ	09/11/2006	41,75
18.	K0395	19	Đoàn Văn Diễn	Nam	27/08/2006	41,50
19.	K0583	21	Võ Thị Mỹ Duyên	Nữ	13/09/2006	41,50
20.	K0313	25	Doãn Gia Hân	Nữ	23/12/2006	41,50
21.	K0088	33	Nguyễn Lê Na	Nữ	19/05/2006	41,25
22.	K0561	81	Nguyễn Ngô Thị Tường Vy	Nữ	27/09/2006	41,00
23.	K0673	61	Bùi Thị Xuân Thắm	Nữ	18/03/2006	40,75
24.	K0036	511	Nguyễn Trần Thanh Hiền	Nữ	05/01/2006	40,75
25.	K0611	664	Hồ Nguyễn Hương Giang	Nữ	06/11/2006	40,50
26.	K0231	674	Võ Thùy Linh	Nữ	05/09/2006	40,50
27.	K0202	57	Đinh Lê Thanh Thảo	Nữ	09/10/2006	40,00
28.	K0635	67	Nguyễn Ngô Anh Thư	Nữ	23/08/2006	40,00
29.	K0394	518	Nguyễn Thị Bích Na	Nữ	05/03/2006	40,00
30.	K0625	526	Phạm Thị Bích Thảo	Nữ	16/11/2006	40,00
31.	K0485	55	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Nữ	17/12/2006	39,75
32.	K0618	84	Phạm Thị Như Ý	Nữ	10/09/2006	39,50
33.	K0422	669	Lại Nguyễn Bảo Hân	Nữ	26/10/2006	39,50
34.	K0173	698	Ngô Lâm Anh Thư	Nữ	09/07/2006	39,50
35.	K0176	37	Nguyễn Thị Nghĩa	Nữ	02/03/2006	39,00

Danh sách này có 35 thí sinh trúng tuyển./.

Phụ lục I.7

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN BÌNH KHIÊM NĂM HỌC 2021-2022**

MÔN: LỊCH SỬ

(Kèm theo Quyết định số: 1417 /QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	K0071	629	Phạm Huỳnh Hương Giang	Nữ	21/07/2006	45,75
2.	K0401	284	Châu Thị Ngọc Anh	Nữ	05/06/2006	45,25
3.	K0480	301	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	16/08/2006	45,00
4.	K0327	294	Lê Trịnh Chi Linh	Nữ	08/06/2006	43,50
5.	K0315	302	Phạm Thị Thanh Thảo	Nữ	11/12/2006	43,00
6.	K0035	630	Nguyễn Võ Thị Nguyên	Nữ	23/02/2006	43,00
7.	K0272	286	Đoàn Thị Mai Dung	Nữ	09/10/2006	41,75
8.	K0253	288	Nguyễn Thị Hương Giang	Nữ	02/11/2006	41,75
9.	K0430	296	Trần Bảo Luy	Nữ	24/07/2006	41,00
10.	K0285	299	Nguyễn Quỳnh Như	Nữ	28/02/2006	40,75
11.	K0636	307	Đoàn Phạm Thị Thùy Trinh	Nữ	01/10/2006	39,50
12.	K0630	292	Lê Thị Phương Lan	Nữ	02/01/2006	39,25
13.	K0332	576	Lê Trần Hạnh Nguyên	Nữ	26/10/2006	38,50
14.	K0687	297	Trương Thị Thu Nga	Nữ	17/12/2006	36,50
15.	K0644	305	Nguyễn Song Bảo Trân	Nữ	18/01/2006	35,25
16.	K0055	306	Trương Huyền Trân	Nữ	09/09/2006	35,00
17.	K0187	291	Phan Thị Thanh Huyền	Nữ	26/04/2006	33,75
18.	K0609	285	Đoàn Nguyễn Nghi Dung	Nữ	20/05/2006	33,50

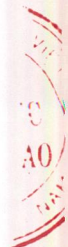
Danh sách này có 18 thí sinh trúng tuyển. /.

Phụ lục I.8**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN BÌNH KHIÊM NĂM HỌC 2021-2022****MÔN: ĐỊA LÍ**

(Kèm theo Quyết định số: *1417* /QĐ-SGDĐT ngày *25* tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	K0183	510	Nguyễn Thị Thanh Chi	Nữ	02/04/2006	52,00
2.	K0211	683	Bùi Thanh Nhật	Nam	17/04/2006	52,00
3.	K0026	189	Nguyễn Thị Thùy	Nữ	10/02/2006	51,50
4.	K0128	161	Lê Thị Vân Anh	Nữ	25/05/2006	50,00
5.	K0317	180	Trịnh Thị Trúc Non	Nữ	05/11/2006	49,50
6.	K0210	560	Võ Đỗ Bảo Trâm	Nữ	05/10/2006	48,75
7.	K0056	179	Nguyễn Thị Hà My	Nữ	31/03/2006	48,25
8.	K0346	678	Lê Thị Bích Ngọc	Nữ	16/06/2006	47,75
9.	K0383	160	Trịnh Phúc An	Nam	01/09/2006	47,25
10.	K0309	177	Nguyễn Hạ My	Nữ	24/05/2006	45,75
11.	K0660	176	Trương Văn Long	Nam	01/08/2006	44,75
12.	K0367	162	Lê Quốc Bảo	Nam	09/09/2006	44,25
13.	K0474	519	Hoàng Thảo Ny	Nữ	19/05/2006	44,00
14.	K0336	159	Châu Đức An	Nam	01/05/2006	43,50
15.	K0454	168	Vương Bảo Hân	Nữ	01/04/2006	43,50
16.	K0087	171	Lâm Lê Huyền	Nữ	09/01/2006	43,00
17.	K0681	166	Phạm Thị Minh Hạnh	Nữ	19/04/2006	41,50

Danh sách này có 17 thí sinh trúng tuyển./.



Phụ lục I.9**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN BÌNH KHIÊM NĂM HỌC 2021-2022****MÔN: TIẾNG ANH**

(Kèm theo Quyết định số: 1417 /QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	K0081	401	Phan Lê Na	Nữ	21/04/2006	52,75
2.	K0175	408	Dương Hoài Nhân	Nam	19/12/2006	52,15
3.	K0259	395	Ôn Hoàng Thảo Ly	Nữ	27/04/2006	52,00
4.	K0680	413	Nguyễn Hoàng Như	Nữ	06/03/2006	51,40
5.	K0233	704	Nguyễn Thị Hoàng Trâm	Nữ	15/01/2006	50,95
6.	K0163	389	Bùi Tuấn Kiệt	Nam	23/01/2006	50,05
7.	K0109	676	Lê Vy Na	Nữ	16/07/2006	48,85
8.	K0456	398	Nguyễn Ngọc Bình Minh	Nữ	25/03/2006	48,70
9.	K0575	668	Đoàn Như Hân	Nữ	19/06/2006	47,95
10.	K0292	667	Thái Nguyễn Văn Giang	Nữ	12/04/2006	47,50
11.	K0531	423	Ngô Hoàng Bảo Tâm	Nữ	21/09/2006	47,05
12.	K0279	376	Nguyễn Hà Giang	Nữ	19/12/2006	46,25
13.	K0032	680	Nguyễn Ngọc Thủy Nguyên	Nữ	02/11/2006	46,25
14.	K0571	673	Nguyễn Trương Nam Khánh	Nam	15/09/2006	45,20
15.	K0323	688	Trần Ngọc Minh Quốc	Nam	05/11/2006	45,15
16.	K0343	691	Phan Thành Toàn	Nam	28/08/2006	45,15
17.	K0581	690	Lê Đình Tiến	Nam	27/02/2006	44,45
18.	K0295	681	Nguyễn Trần Thảo Nguyên	Nữ	03/07/2006	44,25
19.	K0082	682	Phạm Trọng Nhân	Nam	21/10/2006	44,05
20.	K0118	402	Phan Lê My Na	Nữ	02/08/2006	43,85
21.	K0557	372	Nguyễn Văn Bình	Nam	12/04/2006	43,70
22.	K0598	702	Bùi Thị Thùy Trâm	Nữ	29/11/2006	43,40
23.	K0390	410	Ngô Mai Hằng Nhi	Nữ	28/03/2006	42,90
24.	K0070	397	Lê Hoàng Mai	Nữ	22/07/2006	42,70
25.	K0254	679	Phạm Bảo Ngọc	Nữ	02/12/2006	42,70
26.	K0062	675	Phạm Phú Quang Minh	Nam	28/07/2006	42,55
27.	K0099	660	Ngô Gia Bảo	Nam	23/01/2006	42,50
28.	K0576	692	Nguyễn Hoàng Anh Tú	Nam	29/06/2006	42,50
29.	K0302	686	Nguyễn Công Tiến Phú	Nam	03/12/2006	41,65
30.	K0166	670	Nguyễn Mai Ngọc Hân	Nữ	16/12/2006	41,55
31.	K0436	684	Đinh Uyên Nhi	Nữ	11/10/2006	41,55
32.	K0404	700	Trương Trần Bảo Thư	Nữ	12/01/2006	41,35
33.	K0013	430	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Nữ	20/03/2006	41,25
34.	K0284	529	Trần Hồ Khánh Thư	Nữ	29/10/2006	41,25
35.	K0251	666	Ngô Nguyễn Châu Giang	Nữ	29/05/2006	41,15

Danh sách này có 35 thí sinh trúng tuyển./.

Phụ lục II.1**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ THÁNH TÔNG NĂM HỌC 2021-2022****MÔN: TOÁN***(Kèm theo Quyết định số: 1417/QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)*

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	T0353	1107	Trần Thanh Khoa	Nam	11/05/2006	56,00
2.	T0237	1118	Lê Tự Phong	Nam	07/08/2006	55,25
3.	T0116	1099	Nguyễn Thế Hiếu	Nam	05/08/2006	50,25
4.	T0801	1105	Trần Quốc Khanh	Nam	22/10/2006	49,75
5.	T0252	712	Bùi Phước Khánh	Nam	09/04/2006	49,50
6.	T0189	1131	Đoàn Ngọc Thịnh	Nam	07/04/2006	49,25
7.	T0379	717	Hồ Nhật Châu Nhi	Nữ	12/08/2006	49,00
8.	T0422	1112	Nguyễn Hồ Song Ngân	Nữ	04/11/2006	48,25
9.	T0103	1121	Nguyễn Đức Phúc	Nam	16/08/2006	48,25
10.	T0829	1095	Trương Tấn Đông	Nam	24/01/2006	47,75
11.	T0131	729	Lâm Thị Huyền Vi	Nữ	04/09/2006	47,25
12.	T0456	711	Phan Hoàng Gia Huy	Nam	29/03/2006	46,75
13.	T0672	728	Hồ Bảo Vi	Nữ	11/01/2006	46,50
14.	T0487	1103	Trần Bảo Kha	Nam	14/03/2006	46,50
15.	T0211	1100	Huỳnh Ngọc Hoàng	Nam	17/07/2006	46,25
16.	T0356	1104	Lê Bá Khang	Nam	04/06/2006	46,25
17.	T0045	1108	Xa Văn Lâm	Nam	25/05/2006	46,25
18.	T0095	1139	Nguyễn Thanh Hạ Uyên	Nữ	10/08/2006	45,25
19.	T0111	1129	Nguyễn Minh Tú	Nam	02/10/2006	45,00
20.	T0030	721	Mai Ngọc Huỳnh Quân	Nam	18/09/2006	44,50
21.	T0216	1133	Dương Thị Anh Thư	Nữ	20/10/2006	44,50
22.	T0106	713	Nguyễn Duy Anh Khoa	Nam	27/07/2006	44,25
23.	T0342	727	Nguyễn Thanh Trường	Nam	17/06/2006	44,25
24.	T0448	1130	Trần Thanh Tùng	Nam	27/09/2006	44,25
25.	T0121	719	Phan Huỳnh Phúc	Nam	10/01/2006	43,75
26.	T0477	1126	Trần Thế Tài	Nam	01/02/2006	43,75
27.	T0457	723	Trần Đình Quốc Thắng	Nam	07/08/2006	43,50
28.	T0384	725	Trần Đỗ Khánh Thư	Nữ	20/01/2006	43,00
29.	T0694	1110	Nguyễn Thị Vân Nga	Nữ	25/02/2006	43,00
30.	T0327	715	Trần Thanh Liêm	Nam	01/04/2006	42,50
31.	T0311	724	Hồ Dương Quốc Thông	Nam	17/04/2006	42,50
32.	T0051	1098	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	12/05/2006	42,25
33.	T0204	1097	Nguyễn Văn Quốc Gia	Nam	12/12/2006	41,75
34.	T0615	1091	Nguyễn Hữu Hoàng Duy	Nam	31/08/2006	41,50
35.	T0755	1093	Võ Công Hoàng Đạt	Nam	09/11/2006	41,00

Danh sách này có 35 thí sinh trúng tuyển./.

Phụ lục II.2**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ THÁNH TÔNG NĂM HỌC 2021-2022****MÔN: VẬT LÝ**

(Kèm theo Quyết định số: 1417/QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	T0234	1315	Lê Doãn Phú	Nam	05/05/2006	52,50
2.	T0613	1309	Nguyễn Hữu Nhật Minh	Nam	04/02/2006	51,25
3.	T0041	1329	Lê Trung Vương	Nam	14/01/2006	48,00
4.	T0285	902	Nguyễn Duy Phương Anh	Nữ	26/04/2006	46,75
5.	T0508	908	Hứa Công Đạt	Nam	13/09/2006	44,64
6.	T0616	1294	Võ Văn Trung Hậu	Nam	18/05/2006	44,00
7.	T0160	1317	Hà Nguyễn Anh Quân	Nam	25/07/2006	42,14
8.	T0254	1324	Phạm Nguyễn Hoài Thương	Nữ	29/08/2006	42,14
9.	T0683	1302	Đào Minh Lập	Nam	09/05/2006	41,75
10.	T0368	925	Phạm Hoàng Oanh	Nữ	11/08/2006	41,14
11.	T0460	1300	Trần Ngọc Khoa	Nam	15/11/2006	40,64
12.	T0354	1314	Huỳnh Khắc Triệu Phú	Nam	21/03/2006	39,00
13.	T0454	907	Phan Nguyễn Doanh Doanh	Nữ	09/04/2006	38,89
14.	T0363	1328	Nguyễn Thị Ngọc Uyên	Nữ	29/01/2006	38,75
15.	T0628	1303	Phạm Nguyễn Huyền Linh	Nữ	06/05/2006	37,14
16.	T0053	1298	Lê Hà Văn Khải	Nam	06/06/2006	37,00
17.	T0653	918	Huỳnh Việt Duy Khoa	Nam	23/09/2006	35,50
18.	T0505	1283	Võ Nguyễn Ngọc Ánh	Nữ	11/04/2006	35,39
19.	T0059	1292	Nguyễn Trọng Minh Đức	Nam	06/05/2006	35,14
20.	T0734	1293	Lê Tự Đức Hậu	Nam	05/06/2006	34,50
21.	T0496	1319	Phạm Như Sương	Nữ	24/04/2006	34,25
22.	T0286	931	Nguyễn Thừa Tự	Nam	14/06/2006	33,50
23.	T0717	865	Đinh Khánh Duy	Nam	01/04/2006	32,89
24.	T0828	1323	Nguyễn Đức Thịnh	Nam	24/02/2006	32,75
25.	T0825	1299	Trần Đăng Khoa	Nam	17/04/2006	31,75
26.	T0695	1321	Đinh Thị Thùy Tiên	Nữ	17/01/2006	31,39
27.	T0438	928	Phan Xuân Phúc	Nam	20/03/2006	31,25
28.	T0473	1290	Lê Tâm Đoan	Nữ	12/10/2006	31,00
29.	T0512	1305	Nguyễn Thị Lộc	Nữ	29/05/2006	31,00
30.	T0170	904	Kiều Gia Bảo	Nam	19/03/2006	30,25
31.	T0659	934	Nguyễn Văn Anh Ý	Nam	01/10/2006	29,64
32.	T0753	1287	Nguyễn Hữu Dũng	Nam	20/01/2006	29,14
33.	T0715	905	Trương Tấn Bình	Nam	16/02/2006	28,65
34.	T0704	1320	Võ Nhật Tân	Nam	06/08/2006	27,00

Danh sách này có 34 thí sinh trúng tuyển./. *HL*

Phụ lục II.3**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ THÁNH TÔNG NĂM HỌC 2021-2022****MÔN: HÓA HỌC**

(Kèm theo Quyết định số: 1417 /QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	T0676	797	Đỗ Phú Quốc	Nam	16/07/2006	58,20
2.	T0807	1177	Đỗ Huỳnh Quốc Bảo	Nam	07/10/2006	49,65
3.	T0555	1187	Trần Văn Thiên Kim	Nam	01/01/2006	47,30
4.	T0537	803	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	11/03/2006	46,20
5.	T0732	1216	Châu Thị Ngọc Thảo	Nữ	05/03/2006	45,75
6.	T0765	1189	Lê Tất Khánh	Nam	15/11/2006	45,35
7.	T0387	1206	Trần Nguyên Phúc	Nam	13/01/2006	44,95
8.	T0607	1205	Phạm Hoàng Phúc	Nam	01/11/2006	44,90
9.	T0151	1212	Nguyễn Văn Tiến	Nam	22/10/2006	44,80
10.	T0752	1178	Lê Gia Bảo	Nam	21/09/2006	44,10
11.	T0663	1184	Trần Hoàng Lê Huy	Nam	05/09/2006	42,20
12.	T0113	1199	Đặng Nguyễn Diệu Ngọc	Nữ	31/03/2006	41,70
13.	T0690	1183	Ngô Thị Kim Hân	Nữ	18/02/2006	41,45
14.	T0155	1214	Trần Phước Tú	Nam	07/04/2006	40,50
15.	T0139	792	Nguyễn Trương Huy Kha	Nam	28/06/2006	40,45
16.	T0393	1235	Mai Thị Hải Yến	Nữ	27/06/2006	39,95
17.	T0269	1234	Hà Quốc Việt	Nam	01/01/2006	39,80
18.	T0017	1221	Nguyễn Võ Đình Thông	Nam	22/11/2006	39,60
19.	T0037	791	Nguyễn Thái Huy	Nam	13/04/2006	38,60
20.	T0661	1204	Lê Văn Nguyên Phúc	Nam	10/01/2006	37,95
21.	T0380	1194	Phạm Thị Tuyết Linh	Nữ	09/10/2006	37,70
22.	T0733	1223	Mai Thị Thùy Trang	Nữ	14/09/2006	37,00
23.	T0625	1217	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	08/02/2006	36,95
24.	T0009	1200	Đặng Thị Bảo Ngọc	Nữ	05/01/2006	36,65
25.	T0018	1211	Phạm Thị Á Tiên	Nữ	19/02/2006	36,35
26.	T0076	1231	Võ Tiến Trung	Nam	18/03/2006	36,35
27.	T0370	1182	Ngô Cẩm Giang	Nữ	13/07/2006	36,25
28.	T0703	1186	Nguyễn Trung Kiên	Nam	10/11/2006	36,20
29.	T0476	802	Lê Nguyên Thảo	Nữ	23/03/2006	36,00
30.	T0049	810	Ngô Nguyễn Hạ Vi	Nữ	15/06/2006	35,65
31.	T0222	1179	Tăng Nguyễn Quốc Duy	Nam	11/11/2006	35,65
32.	T0484	790	Đỗ Nguyên Ngọc Huệ	Nữ	12/07/2006	35,55
33.	T0509	1181	Nguyễn Trường Huỳnh Gia	Nữ	14/09/2006	35,55
34.	T0611	788	Lê Văn Minh Hoàng	Nam	26/07/2006	34,15
35.	T0164	1196	Huỳnh Hoàng Ly	Nữ	03/11/2006	34,15

Danh sách này có 35 thí sinh trúng tuyển./. 44

Phụ lục II.4**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ THÁNH TÔNG NĂM HỌC 2021-2022****MÔN: SINH HỌC**

(Kèm theo Quyết định số: 1418 /QĐ-SGDDT ngày 25 tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	T0483	1003	Trần Xuân Thùy	Nữ	24/02/2006	55,00
2.	T0124	1007	Nguyễn Hùng Vĩ	Nam	18/05/2006	52,50
3.	T0060	970	Huỳnh Uyên Giang	Nữ	13/12/2006	50,75
4.	T0309	1008	Lê Nguyễn Viết Việt	Nam	03/10/2006	50,14
5.	T0280	996	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	16/03/2006	49,25
6.	T0814	999	Huỳnh Viết Thắng	Nam	07/06/2006	48,75
7.	T0289	1344	Lê Thị Anh Dung	Nữ	25/07/2006	48,50
8.	T0824	1087	Võ Đức An	Nam	15/02/2006	48,39
9.	T0452	994	Lê Kiều Oanh	Nữ	28/09/2006	47,89
10.	T0229	1351	Nguyễn Nhật Huy	Nam	07/09/2006	47,64
11.	T0404	969	Lê Mỹ Duyên	Nữ	18/10/2006	47,25
12.	T0080	1349	Võ Thị Thanh Hằng	Nữ	02/03/2006	46,64
13.	T0414	1001	Phạm Ngô Đình Thịnh	Nam	10/04/2006	46,25
14.	T0140	986	Huỳnh Vi Na	Nữ	11/06/2006	44,14
15.	T0185	972	Nguyễn Trần Viết Hậu	Nam	10/01/2006	44,00
16.	T0182	1341	Trần Nguyễn Đình Anh	Nam	12/12/2006	43,75
17.	T0175	1363	Mạc Lê Vĩnh Ngọc	Nữ	17/01/2006	43,00
18.	T0028	977	Phan Thế Huy	Nam	14/08/2005	42,75
19.	T0731	1353	Nguyễn Văn Khánh	Nam	21/10/2006	42,5
20.	T0470	1354	Văn Quốc Khánh	Nam	04/04/2006	41,89
21.	T0445	1342	Huỳnh Trần Chí Bảo	Nam	31/05/2006	41,50
22.	T0401	985	Võ Anh Minh	Nam	27/01/2006	41,00
23.	T0181	1366	Hứa Anh Quân	Nam	26/10/2006	40,89
24.	T0261	971	Nguyễn Minh Hằng	Nữ	26/10/2006	40,25
25.	T0738	990	Võ Thị Như Ngọc	Nữ	30/04/2006	38,75
26.	T0392	982	Tô Minh Khuê	Nữ	30/05/2006	37,64
27.	T0118	981	Phan Gia Khánh	Nam	04/09/2006	37,50
28.	T0748	1343	Lê Thị Thiện Bảo	Nữ	30/09/2006	37,50
29.	T0601	974	Phạm Thị Thu Huệ	Nữ	05/07/2006	37,25
30.	T0167	1346	Lê Tiến Đạt	Nam	29/06/2006	36,64
31.	T0447	1374	Lê Thị Yến Vy	Nữ	05/10/2006	36,50
32.	T0084	1345	Nguyễn Phạm Tâm Đan	Nữ	14/03/2006	36,00
33.	T0624	987	Nguyễn Thùy Bích Na	Nữ	03/08/2006	35,64
34.	T0054	1370	Nguyễn Thị Tươi	Nữ	19/02/2006	35,25
35.	T0542	1360	Võ Nguyễn Hoàng Nam	Nam	20/03/2006	35,14

Danh sách này có 35 thí sinh trúng tuyển./.

Phụ lục II.5**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ THÁNH TÔNG NĂM HỌC 2021-2022****MÔN: TIN HỌC**

(Kèm theo Quyết định số: 1417 /QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	T0664	889	Lê Hạnh Quyên	Nữ	27/03/2006	47,75
2.	T0802	1090	Nguyễn Thị Thanh Bình	Nữ	04/05/2006	47,75
3.	T0552	1138	Nguyễn Tố Uyên	Nữ	11/03/2006	47,75
4.	T0549	1260	Ngô Nguyễn Minh Huyền	Nữ	23/08/2006	47,75
5.	T0458	714	Dương Tấn Khôi	Nam	06/06/2006	46,75
6.	T0321	1096	Đặng Phước Đức	Nam	24/08/2006	46,75
7.	T0117	1405	Trần Văn Nguyên	Nam	09/10/2006	46,25
8.	T0024	708	Lê Việt An	Nam	30/11/2006	45,75
9.	T0267	1124	Nguyễn Ngọc Quang	Nam	09/01/2006	45,25
10.	T0444	1109	Huỳnh Bá Nhật Minh	Nam	23/01/2006	45,00
11.	T0157	1123	Ngô Bảo Quang	Nam	01/02/2006	44,75
12.	T0740	1257	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Nữ	11/03/2006	44,25
13.	T0696	1266	Huỳnh Tấn Lộc	Nam	01/01/2006	43,25
14.	T0371	718	Phạm Phùng Minh Phú	Nam	13/01/2006	43,00
15.	T0112	868	Nguyễn Khải Hoàn	Nam	08/09/2006	43,00
16.	T0492	857	Huỳnh Vĩnh An	Nam	28/07/2006	42,75
17.	T0231	1119	Lê Minh Phú	Nam	04/05/2006	42,75
18.	T0072	1106	Nguyễn Hoàng Anh Khoa	Nam	01/01/2006	42,25
19.	T0208	1265	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	18/03/2006	42,00
20.	T0466	716	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	06/10/2006	41,75
21.	T0070	1254	Nguyễn Văn Lê Bảo	Nam	01/01/2006	41,00
22.	T0747	1272	Nguyễn Đức Quân	Nam	14/04/2006	41,00
23.	T0713	1376	Phan Minh Ân	Nữ	21/06/2006	40,75
24.	T0529	1278	Nguyễn Thị Ái Trâm	Nữ	20/03/2006	40,50
25.	T0232	878	Ngô Tân Khánh Luân	Nam	29/07/2006	40,00
26.	T0315	880	Ngô Thị Mai Ly	Nữ	11/05/2006	40,00
27.	T0471	1375	Phạm Thị Thái An	Nữ	09/12/2006	39,75
28.	T0115	1088	Trương Văn Quốc Bảo	Nam	24/09/2006	39,50
29.	T0705	1423	Trần Minh Tân	Nam	21/01/2006	39,50
30.	T0258	861	Lê Ngọc Phương Ánh	Nữ	11/10/2006	39,25
31.	T0730	1285	Nguyễn Thị Kim Chi	Nữ	06/12/2006	39,25
32.	T0377	720	Lê Trung Quân	Nam	05/10/2006	39,00
33.	T0494	892	Trương Thị Thanh Thảo	Nữ	28/03/2006	39,00
34.	T0428	1127	Mai Văn Tân	Nam	05/04/2006	39,00
35.	T0265	1134	Võ Anh Thư	Nữ	02/09/2006	38,75

Danh sách này có 35 thí sinh trúng tuyển./.

Phụ lục II.6**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ THÁNH TÔNG NĂM HỌC 2021-2022****MÔN: NGỮ VĂN**

(Kèm theo Quyết định số: 1417/QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	T0536	764	Lê Thị Minh Thư	Nữ	31/07/2006	46,75
2.	T0190	1145	Nguyễn Hoàng Giang	Nữ	18/01/2006	46,75
3.	T0219	1150	Hà Thị Xuân Hương	Nữ	02/01/2006	45,25
4.	T0020	763	Trần Thanh Thúy	Nữ	20/07/2006	45,00
5.	T0520	1166	Nguyễn Thị An Thụy	Nữ	01/01/2006	44,00
6.	T0523	740	Hồ Thị Hồng Linh	Nữ	25/04/2006	43,75
7.	T0061	758	Phạm Thị Thu Quyên	Nữ	04/06/2006	43,50
8.	T0365	1408	Hà Yến Nhi	Nữ	24/01/2006	43,50
9.	T0420	1062	Ngô Đình Phương Thảo	Nữ	23/04/2006	43,25
10.	T0693	1388	Nguyễn Thị Tô Hoàng	Nữ	02/05/2006	43,00
11.	T0413	759	Lê Thị Khánh Quỳnh	Nữ	29/09/2006	42,50
12.	T0488	1154	Lê Thị Ngọc Linh	Nữ	24/07/2006	42,50
13.	T0165	1155	Thái Công Lộc	Nam	12/02/2006	42,25
14.	T0335	753	Trương Nguyễn Ý Như	Nữ	02/06/2006	42,00
15.	T0481	1167	Trang Tường Trâm Thụy	Nữ	06/02/2006	42,00
16.	T0128	761	Nguyễn Đức Thịnh	Nam	31/10/2006	41,25
17.	T0702	871	Hồ Thanh Huyền	Nữ	07/04/2006	40,50
18.	T0688	1174	Lê Dương Phương Vy	Nữ	24/06/2006	40,50
19.	T0486	772	Trương Nữ Uyên	Nữ	07/04/2006	40,25
20.	T0047	1146	Phan Thị Nguyên Giang	Nữ	24/07/2006	40,25
21.	T0344	746	Trương Thị Quỳnh Nga	Nữ	16/07/2006	40,00
22.	T0133	730	Trần Phương Anh	Nữ	19/11/2006	39,75
23.	T0293	1434	Lê Đặng Thùy Trâm	Nữ	10/08/2006	39,75
24.	T0275	1038	Ngô Thị Thúy Ny	Nữ	21/03/2006	39,5
25.	T0425	1169	Nguyễn Thị Thu Thủy	Nữ	14/07/2006	39,25
26.	T0078	736	Huỳnh Hương Hậu	Nữ	15/05/2006	39,00
27.	T0674	760	Nguyễn Ngô Hữu Toàn	Nam	01/02/2006	39,00
28.	T0312	756	Kiều Ánh Phương	Nữ	04/05/2006	38,75
29.	T0062	1065	Nguyễn Hữu Thịnh	Nam	27/09/2006	38,50
30.	T0435	748	Nguyễn Ngọc Bảo Ngân	Nữ	07/05/2006	38,25
31.	T0398	809	Nguyễn Phạm Uyên Uyên	Nữ	02/01/2006	38,25
32.	T0166	1400	Võ Trung Ngân	Nữ	01/09/2006	38,25
33.	T0744	733	Đỗ Mai Chi	Nữ	26/04/2006	38,00
34.	T0142	747	Nguyễn Bảo Ngân	Nữ	04/08/2006	38,00
35.	T0221	1173	Nguyễn Thị Trinh	Nữ	01/01/2006	37,25

Danh sách này có 35 thí sinh trúng tuyển./.

Phụ lục II.7**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ THÁNH TÔNG NĂM HỌC 2021-2022****MÔN: LỊCH SỬ**

(Kèm theo Quyết định số: **1418** /QĐ-SGDĐT ngày **25** tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	T0743	959	Trương Thị Thanh Thủy	Nữ	11/02/2006	48,75
2.	T0621	1331	Nguyễn Đình Quốc Bảo	Nam	26/10/2006	46,50
3.	T0468	962	Đỗ Hoàng Việt	Nam	06/01/2006	46,00
4.	T0689	1338	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	Nữ	01/01/2006	45,75
5.	T0635	945	Trần Quý Nghĩa	Nam	25/03/2006	44,50
6.	T0666	964	Đặng Ngọc Anh Xuân	Nữ	16/02/2006	44,50
7.	T0441	1335	Võ Thị Thu Tình	Nữ	18/10/2006	44,00
8.	T0450	1334	Lê Thị Kiều Nhung	Nữ	29/04/2006	43,25
9.	T0025	960	Nguyễn Thị Kim Thương	Nữ	28/09/2006	43,00
10.	T0766	936	Trần Nguyễn Phương Anh	Nữ	09/05/2006	41,00
11.	T0225	1333	Đinh Thị Bảo Nguyên	Nữ	10/05/2006	39,50
12.	T0295	958	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	18/08/2006	39,00
13.	T0723	939	Lê Nguyên Khang	Nam	22/05/2006	38,75
14.	T0148	950	Đỗ Thục Nhi	Nữ	22/05/2006	38,00
15.	T0627	894	Nguyễn Thái Thịnh	Nam	26/07/2006	37,75
16.	T0461	948	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Nữ	19/08/2006	37,75
17.	T0410	963	Lê Vy Vy	Nữ	30/06/2006	37,75
18.	T0282	1337	Lê Ngọc Thanh Thảo	Nữ	16/05/2006	37,75

Danh sách này có 18 thí sinh trúng tuyển./.

SC
GIÁO
A ĐA
TH QU

Phụ lục II.8**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ THÁNH TÔNG NĂM HỌC 2021-2022****MÔN: ĐỊA LÍ**

(Kèm theo Quyết định số: 1417 /QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	T0455	826	Nguyễn Trần Nguyên Hương	Nữ	09/06/2006	50,50
2.	T0764	829	Nguyễn Ngọc Xuân Mai	Nữ	30/01/2006	50,50
3.	T0411	819	Lương Quang Hiếu	Nam	27/05/2006	50,00
4.	T0169	817	Nguyễn Thị Thùy Dung	Nữ	29/11/2006	49,00
5.	T0547	820	Lê Duy Hoàng	Nam	05/03/2006	49,00
6.	T0809	856	Nguyễn Đắc Phi Vỹ	Nam	19/05/2006	48,00
7.	T0192	1306	Phan Cẩm Ly	Nữ	01/01/2006	48,00
8.	T0692	1361	Ngô Thị Tiên Nữ	Nữ	06/02/2006	47,50
9.	T0137	1020	Nguyễn Thanh Hà	Nữ	06/09/2006	46,25
10.	T0756	1239	Nguyễn Tú Thiên Long	Nam	08/07/2006	46,25
11.	T0681	815	Trần Nguyên Minh Châu	Nữ	30/01/2006	45,25
12.	T0497	1247	Nguyễn Tâm Thư	Nữ	23/02/2006	44,75
13.	T0402	1248	Trần Thị Trúc Thư	Nữ	21/12/2006	44,25
14.	T0081	818	Trần Thị Hồng Gấm	Nữ	26/10/2006	43,50
15.	T0073	837	Huỳnh Thị Như Phương	Nữ	21/08/2006	42,75
16.	T0023	843	Nguyễn Vũ Như Quỳnh	Nữ	08/07/2006	42,00
17.	T0602	1236	Nguyễn Mai Chi	Nữ	14/03/2006	41,50

Danh sách này có 17 thí sinh trúng tuyển./.



Phụ lục II.9

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ THÁNH TÔNG NĂM HỌC 2021-2022**

MÔN: TIẾNG ANH

(Kèm theo Quyết định số: 1417 /QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã ĐKDT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Điểm xét tuyển
1.	T0230	1444	Đinh Huyền Vy	Nữ	07/10/2006	50,05
2.	T0821	1412	Đặng Thị Hồng Nhung	Nữ	07/03/2006	45,80
3.	T0462	1435	Phạm Vũ Bảo Trâm	Nữ	28/11/2006	45,50
4.	T0279	1051	Trần Dương Ngọc Nhi	Nữ	09/02/2006	45,45
5.	T0709	1432	Đinh Bách Trâm	Nữ	01/05/2006	45,40
6.	T0339	1069	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	20/08/2006	45,25
7.	T0361	1403	Trần Thảo Nguyên	Nữ	28/02/2006	45,25
8.	T0016	1028	Võ Nguyên Khang	Nam	17/07/2006	45,20
9.	T0330	1025	Vũ Chấn Hưng	Nam	30/09/2006	44,95
10.	T0040	1381	Đỗ Quốc Duy	Nam	28/10/2006	44,70
11.	T0416	1418	Trương Uyên Phương	Nữ	24/08/2006	44,70
12.	T0771	1397	Nguyễn Nhật Hồng Ngân	Nữ	31/10/2006	44,60
13.	T0101	1042	Trương Bảo Ngân	Nữ	10/05/2006	44,00
14.	T0199	1056	Huỳnh Bảo Quyên	Nữ	14/09/2006	43,80
15.	T0758	1077	Trần Nhân Trí	Nam	31/10/2006	43,80
16.	T0150	1422	Nguyễn Trúc Quỳnh	Nữ	17/01/2006	43,60
17.	T0804	1440	Huỳnh Phương Uyên	Nữ	15/05/2006	43,50
18.	T0459	1380	Trần Nhật Diễm	Nữ	27/02/2006	43,45
19.	T0083	1431	Trần Minh Thư	Nữ	04/08/2006	42,75
20.	T0518	1060	Nguyễn Ngọc Cát Tường	Nữ	22/01/2006	42,70
21.	T0670	1026	Hà Thiên Hương	Nữ	29/09/2006	42,05
22.	T0071	1417	Trần Hoàng Minh Phương	Nữ	03/09/2006	41,45
23.	T0259	1041	Nguyễn Cao Bảo Ngân	Nữ	11/05/2006	41,20
24.	T0761	1401	Phạm Lê Tú Nghi	Nữ	05/01/2006	41,15
25.	T0161	1415	Huỳnh Thị Com Pa	Nữ	01/02/2006	41,05
26.	T0057	1049	Lê Khởi Nguyệt	Nữ	14/04/2006	40,9
27.	T0421	1039	Nguyễn Thị Phương Nga	Nữ	01/06/2006	40,85
28.	T0141	1393	Nguyễn Thị Minh Luận	Nữ	17/03/2006	40,70
29.	T0531	1439	Nguyễn Xuân Trường	Nam	14/10/2006	40,60
30.	T0102	1022	Võ Thị Thanh Hiền	Nữ	28/05/2006	40,20
31.	T0266	1031	Trần Phước Kỳ Lam	Nam	22/10/2006	40,05
32.	T0629	1067	Lê Nguyễn Phương Thùy	Nữ	09/12/2006	39,75
33.	T0655	1437	Lê Nguyễn Tố Trinh	Nữ	28/09/2006	39,05
34.	T0278	1075	Nguyễn Phạm Bảo Trâm	Nữ	09/03/2006	38,55
35.	T0001	1411	Trần Yến Nhi	Nữ	20/02/2006	38,55

Danh sách này có 35 thí sinh trúng tuyển./.